TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Đ – Sinh năm: 1990

Sinh trú quán: thôn NH, xã LH, huyện UH, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T - Sinh năm: 1990

Sinh quán: thôn Mú, TT ĐB, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình

Nơi ĐKHKTT: thôn NH, xã LH, huyện UH, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn Đ và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: anh Lê Văn Đ và chị Trịnh Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh Đ và chị T có 02 con chung là Lê Duy A - sinh ngày: 07/4/2011 và cháu Lê Thái A – sinh ngày: 19/7/2013. Giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn. Cụ thể: Anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Duy A và cháu Thái A. Anh Đ không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị T cho đến khi anh Đ có yêu cầu khác hoặc có thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh Đ và chị T đều xác nhận không có gì, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000 đồng; số tiền được hoàn trả là 150.000 đồng anh Đtự nguyện sung công quỹ Nhà nước. *(Theo biên lai thu số 0008575 ngày 26/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA
THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến